TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HƯNG HÀ** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 152/2018/QĐST - HNGĐ	*Hưng Hà, ngày 30 tháng 8 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 210/2018/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 7 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: Chị Vũ Thị N, sinh năm 1972.

Bị đơn: Anh Trương Anh T, sinh năm 1969.

Đều ở địa chỉ: Khu N, thị trấn H, huyện H, tỉnh Thái Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 8 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 8 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Vũ Thị N và anh Trương Anh T.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Vũ Thị N và anh Trương Anh T thuận tình ly hôn.

- Về nuôi con chung: Chị Vũ Thị N và anh Trương Anh T có 02 con chung là Trương Đại Ng, sinh năm 1993 và Trương Việt H, sinh ngày 24-01-2003. Hiện cháu Ng đã trưởng thành, tự lập về kinh tế nên không đặt ra trách nhiệm nuôi dưỡng. Chị N và anh T thỏa thuận chị N trực tiếp nuôi dưỡng

cháu H, anh T không phải cấp dưỡng nuôi con cùng chị N. Anh T có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về chia tài sản: Chị N, anh T thỏa thuận tự giải quyết, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có.

- Về án phí: Chị Vũ Thị N tự nguyện chịu cả 150.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị N đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0005411 ngày 26-7-2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Thái Bình. Hoàn trả chị N 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Trần Thị Nhàn

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- UBND thị trấn H;
- Lưu hồ sơ.